

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 12/2019/HS-ST

Ngày: 25-3-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KONTUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tử

Thẩm phán: Bà Dương Thị Vân

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lâm Duy Nhẫn;
2. Ông Nguyễn Khắc Viên;
3. Ông U Minh Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lương -Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KonTum tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Thắng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh KonTum xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 17/2019/TLST- HS ngày 25 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Q; Sinh ngày 16/10/1995; Tại: Đăk Tô, Kon Tum.

Nơi cư trú: Thôn 8, xã DB, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Q tịch: V Nam; con ông: Nguyễn Ngọc T và bà Đào Thị H; Bị cáo là con thứ tư trong gia đình có 5 anh em; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/9/2018 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Hoàng Minh T –Văn phòng Luật sư Minh T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Kon Tum. (Có mặt)

- *Bị hại:* Anh Lê Pc B, sinh năm: 1987 (đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:*

Bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1963 (Có mặt)

Trú tại: Thôn 2, xã DB, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1962. (Có mặt)

Trú tại: Thôn 8, xã DB, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

+ Bà Đào Thị H, sinh năm: 1963. (Có mặt)

Trú tại: Thôn 8, xã DB, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

+ Bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1963. (Có mặt)

Trú tại: Thôn 2, xã DB, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

* *Người tham gia tố tụng khác:*

- Người làm chứng

+ Anh Lê Pc A, sinh năm: 1988. (Có mặt)

Trú tại: Thôn 2, xã DB, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

+ Anh Bùi Đức V, sinh năm: 1990. (Có mặt)

Trú tại: Thôn 2, xã DB, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

+ Anh Lê Minh Q, sinh năm: 1986. (Có mặt)

Trú tại: Thôn 8, xã DB, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

+ Anh Nguyễn Minh P, sinh năm: 1991. (Có mặt)

Trú tại: Thôn 4, xã DB, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

+ Anh Huỳnh Phục M, sinh năm: 1990. (Có mặt)

Trú tại: Thôn 2, xã DB, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

+ Chị Nguyễn Thị N, sinh năm: 1987. (Có mặt)

Trú tại: Thôn 4, xã DB, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

+ Anh Đào Ngọc Đ, sinh năm: 1991. (Có mặt)

Trú tại: Thôn 8, xã DB, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

+ Anh Lưu Đức P, sinh năm: 1992. (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn 8, xã DB, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

+ Anh Châu Ngọc N, sinh năm: 1990. (Có mặt)

Trú tại: Thôn 8, xã DB, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

+ Anh Nguyễn Minh S, sinh năm: 1986. (Có mặt)

Trú tại: Thôn 8, xã DB, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14^h00' ngày 17/9/2018, sau khi ăn đám giỗ tại nhà của mình, bị can Nguyễn Minh Q cùng với Lê Minh Q (*sinh năm 1986, trú tại thôn 8, xã DB, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum*), Nguyễn Minh P (*tên gọi khác là M, sinh năm 1991, trú tại thôn 4, xã DB, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum*) và một số thanh niên khác đến nhậu tại quán

câu cá NT thuộc thôn 4, xã DB, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum. Tại đây, có Lê Pc B (*sinh năm 1987*), Bùi Đức V (*sinh năm 1990*) và Huỳnh Phục M (*sinh năm 1990*), cả ba đều trú tại thôn 2, xã DB, huyện ĐT đã ngồi nhậu trước đó, do có quen biết nên hai bên giao lưu mời bia với nhau, Q mời B, V và M qua bàn nhậu của Q nhậu luôn (*vì bàn của Q có hát karaoke di động vừa nhậu, vừa hát*), được một lúc thì B say rượu nên ra văng của quán nằm ngủ, còn M thì đi về nhà trước. Đến khoảng hơn 16^h cùng ngày thì Q say nên về nhà mình ngủ, đến khi nhậu xong, lúc thanh toán tiền thì giữa P và V có xảy ra mâu thuẫn rồi đánh đuổi nhau bằng tay không nhưng được can ngăn, V và nhóm thanh niên của P cùng đi về.

Lê Minh Q dẫn P về nhà của P, sau đó Q quay lại quán câu cá NT để lấy xe máy, Q nghe V nói với một số người bạn của V là “*Đi kiếm nhà thằng M (tức P) để đánh và phá nhà nó*”, nghe thấy vậy Q gọi điện thoại cho bố vợ của mình là ông Nguyễn Ngọc T (tức là bố ruột của P và Q) nói: “*Ba ơi, xuống can ngăn chứ không thanh niên thôn 2 nó phá nhà và đánh thằng Mi*”. Một lúc sau thì ông Nguyễn Ngọc T đến gặp Q và hỏi: “*Mi đâu rồi*”, Q trả lời “*Mi ngủ rồi*”. Cùng lúc này, Nguyễn Minh Q đang ngủ tại nhà mình thì mẹ của Q là bà Đào Thị H gọi dậy và nói: “*Xuống coi chứ có người gây sự với thằng P ở quán NT*”, nghe vậy Q dậy chạy xuống bếp lấy một con dao phay (*loại dao dùng để chặt xương*) dắt vào gác Baga phía trước xe máy hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh đen, biển kiểm soát 82K9-1386 (xe của ông Thu) đi xuống quán nhậu NT. Khi đi đến đường bê tông vào quán NT, Q gặp ông T và Q đã đứng trước đó. Q đến hỏi “*Làm sao mà gây chuyện*”, Q trả lời “*Khi tính tiền thằng V với thằng P gây nhau*”, Q nói tiếp “*Anh lên xe em chở qua thôn 2 tìm nhà thằng V*”, lúc này ông Thu nói “*Để Bố gọi điện cho Công an làm việc đừng qua làm gì*”. Sau đó, Q nổ máy quay xe định đi thì Q leo lên xe Q chở qua thôn 2, xã Diên B, trên đường đi Q nói Q dừng xe, Q xuống bên đường nhặt hai khúc cây dài khoảng một mét và nói : “*Có đánh nhau thì dùng cây chứ đừng dùng dao*”, nhưng Q không nói gì. Q chở Q đến nhà của V nhưng không có V ở nhà nên cả hai quay về quán nhậu câu cá NT để lấy xe máy của Q; Khi đi đến đường Q lộ 14 thuộc thôn 4, xã DB thì gặp B chở V đang đi tìm P (trước đó, vì bức tức chuyện bị P đánh nên V đã rủ B đi tìm P để nói chuyện) ở chiều ngược lại. Thấy vậy Q hô to “*Đứng lại*”, B tăng ga xe máy bỏ chạy, Q quay xe đuổi theo. Khi xe Q đuổi gần tới xe B thì Q nói: “*B ơi, đứng lại đi*”, với mục đích nói chuyện với nhau, hơn nữa do hai xe mô tô đều chạy nhanh nên Q sợ xảy ra tai nạn giao thông và do Q và B có mối quan hệ bạn bè, lúc này B trả lời “*Không có đứng lại gì hết*”. Hai xe rượt đuổi nhau đến khu vực Thôn 2, xã DB (trên Q lộ 14, đoạn gần cầu Diên B theo hướng từ huyện ĐH đi huyện ĐT), Q chặn được xe của B lại. Vừa dừng xe Q rút dao dắt ở Baga phía trước xe ra lao tới nói: “*Tại sao mày đánh anh tao*” và chém V một nhát

vào vùng lưng, V bỏ chạy; Q thấy B vẫn đang đứng ở xe nên lao tới chém B một nhát vào vùng cổ, rồi tiếp tục chạy đuổi theo V và chém trúng V một nhát vào vùng lưng, V nhảy qua ta luy đường bỏ chạy. Bị Q chém trúng cổ, B đi được khoảng hai, ba bước rồi gục xuống đường, thấy vậy Q chạy lại ôm B thì thấy máu ở vùng cổ B chảy ra nhiều, Q dùng tay bịt vết thương ở cổ cho B lại hô to: “Q ơi, B chảy nhiều máu quá chờ đi cấp cứu đi”, Q chạy quay lại thấy B nằm dưới đường máu chảy nhiều nên nói Q bế B để Q chở đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Đắk Tô. Trên đường đi, đến đoạn giữa cầu Diên B, do trên người dính máu của B và tay đang cầm dao, nên sợ Bảo vệ Trung tâm y tế huyện ĐT sẽ không cho vào, nên Q đã vứt con dao dùng chém B và V xuống giữa dòng sông. Khi đến Trung tâm y tế huyện Đắk Tô, Q nói với Bác sĩ cố gắng cứu sống B nhưng Bác sĩ nói B bị đứt động mạch chủ, mất máu nhiều quá, nghe vậy Q nói với Bác sĩ chuyển B xuống Bệnh viện tỉnh Kon Tum để cấp cứu. Một lúc sau xe cấp cứu đưa B đi Bệnh viện tỉnh Kon Tum, Q cũng đi theo xe cùng B, còn Q đi về nhà để tránh gặp người thân của B. Về đến nhà, Q gọi điện cho Q hỏi về tình hình cấp cứu B thì được biết B đã chết, nghe vậy Q nói Q đón xe về nhà để hai anh em cùng đi đến Công an huyện ĐT đầu thú. Trong lúc đợi Q về nhà, cán bộ Công an huyện ĐT đã mời Q về trụ sở để làm việc.

Kết quả Giám định pháp y về tử thi số 115/TT-TTPY ngày 24/9/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Kon Tum đối với Lê Phúc B, kết luận:

- Cổ: Ở bên trái cổ có vết thương, kích thước (09x0,1)cm còn chỉ khâu; Cắt chỉ vết thương vùng cổ bên trái thấy Bờ mép vết thương sắc gọn, vết thương hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, từ trái sang phải; kiểm tra mô cơ bầm tụ máu, đứt cơ, đứt bó mạch - thần kinh cổ bên trái; mở rộng vết thương thấy gãy đốt sống cổ C6, C7 và đứt tủy.

- Chọc dò lồng ngực hai bên và ổ bụng không có máu.

Nguyên nhân chết: Vết thương cổ đứt cơ, đứt bó mạch - thần kinh, gãy đốt sống cổ C6, C7 và đứt tủy.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Minh Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số: 01/CT-VKS-P2 ngày 24/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh Q về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng số: 01/CT-VKS-P2 ngày 24/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đối với bị cáo Nguyễn Minh Q.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh Q từ 18 (mười tám) năm đến 20 (hai mươi) năm tù về tội “*Giết người*”.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại tổng số tiền là 100.000.000 đồng. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp cho người bị hại bà Nguyễn Thị C không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy tất cả những vật chứng mà cơ quan điều tra đã thu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/01/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là có phần hơi nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người phạm tội là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại các điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng mức án khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo là 12 năm tù.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp cho người bị hại về hành vi phạm tội của bị cáo: Nhất trí với bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về bồi thường dân sự không yêu cầu gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Vào khoảng 18h00' ngày 17/9/2018, Nguyễn Minh Q biết được giữa anh ruột của mình là Nguyễn Minh P và Bùi Đức V xảy ra xô xát, đánh nhau nên Nguyễn Minh Q đã lấy 01 con dao phay dắt vào gác Baga phía trước xe mô tô và chạy đi tìm V. Trên đường đi tìm V, Quý nhìn thấy Lê Phúc B điều khiển xe mô tô chở Bùi Đức V đi theo chiều ngược lại trên Q lộ 14, Quý đã quay xe của mình lại rượt đuổi và chặn đầu xe của B. Sau đó rút dao chém Lê P B một nhát vào vùng cổ bên trái. Hậu quả Lê Phúc B chết, hành vi của bị cáo Nguyễn Minh Q thể hiện bản chất côn đồ, hung hãn, coi thường tính mạng của người khác.

Tại Kết quả Giám định pháp y về tử thi số 115/TT-TTPY ngày 24/9/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Kon Tum đối với Lê Phúc B, kết luận nguyên nhân chết: Vết thương cổ đứt cơ, đứt bó mạch - thần kinh, gãy đốt sống cổ C6, C7 và đứt tủy.

Do đó, cáo trạng số 01/CT-VKS-P2 ngày 24/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh Q về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ; thể hiện tính hung hãn, côn đồ và coi thường pháp luật; không những thể hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây đau thương, mất mát cho gia đình nạn nhân, đồng thời tạo tâm lý hoang mang, lo sợ trong dư luận quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài , như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng tính mạng, sức khỏe con người.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo:

+ Các tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Minh Q không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

+ Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ:

Trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại là 50.000.000 đồng. Ngoài ra, gia đình người bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Minh Q đã tác động gia đình bồi thường chi phí mai táng và xây mộ cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp cho người bị hại là bà Nguyễn Thị C (mẹ ruột người bị hại Lê Phúc B) (BL 152) chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp chi phí tổn thất về tinh thần theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo đã chủ động bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền là 50.000.000 đồng, đại diện hợp pháp cho người bị hại là bà Nguyễn Thị C đã nhận số tiền này (có giấy biên nhận nộp cho Tòa án). Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị C không yêu cầu bị cáo và gia đình phải bồi thường thêm bất cứ khoản chi phí nào. Ông Nguyễn Ngọc T và bà Đào Thị H không yêu cầu bị cáo phải trả lại toàn bộ số tiền đã bồi thường cho gia đình người bị hại. Do đó, HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã thu giữ:

* Đối với:

- 01 (một) mũ dạng lưỡi trai màu nâu.
- 01 (một) đôi dép màu đen dạng dây đan.
- 01 (một) cây gậy cao su đã khô màu nâu xám, chiều dài 104cm, đường kính một đầu 3,6cm, một đầu 4,4cm.
- 01 (một) cây gậy cao su đã khô màu nâu xám chiều dài 101,5cm, đường kính một đầu 5cm, một đầu 4,1cm.

Xét thấy: Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

* Riêng đối với: 01 (một) con dao lưỡi kim loại có cán gỗ dài 32cm, phần cán gỗ dài 12cm, phần lưỡi dao dài 20cm, bề rộng nhất của lưỡi dao 5,5cm là con dao thu giữ gần hiện trường mặc dù không phải là vật chứng của vụ án nhưng xét thấy con dao đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên cũng cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

* Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 82K9-1386 mà bị cáo dùng chở Lê Minh Q đi gây án, đây là xe của ông Nguyễn Ngọc T (bố đẻ của bị cáo Nguyễn Minh Q), khi bị cáo lấy đi gây án, ông T hoàn toàn không biết, xe có giấy tờ hợp pháp nên cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu (ông T) là đúng pháp luật

[7] Đối với Lê Minh Q: Khi Nguyễn Minh Q rủ Q đi tìm Bùi Đức V để nói chuyện và đánh dần mặt thì Q đồng ý lên xe Q chở đi nhưng khi gặp B và V, bị cáo Q rất nhanh chóng, xuống xe ngay tức khắc sử dụng dao chém anh B dẫn đến tử vong (không phải là người mà Q rủ Q đi tìm đánh dần mặt). Hơn nữa, khi gặp B và V, Q không có hành động, lời nói gì về việc đánh anh B, đồng thời theo lời khai của Q thì giữa Q và B có quan hệ bạn bè, sự việc diễn ra quá nhanh nên Q không kịp can ngăn được. Ngoài ra, bị cáo Q còn chém anh V bị thương, nhưng anh V đã từ chối giám định. Quá trình điều tra, Bùi Đức V khai khi đi tìm V thì Q điều khiển xe mô

tô chở Q đi tìm V để đánh, còn Lê Minh Q và Nguyễn Minh Q đều khai khi đi tìm V thì Q điều khiển xe mô tô chở Q, Cơ quan điều tra đã cho đối chất nhưng không có kết quả. Cũng như, tại phiên tòa anh V vẫn khẳng định rằng Q là người chở bị cáo đi tìm V nhưng khi Đại diện Viện kiểm sát xét hỏi thì anh V không biết bị cáo và anh Q mặc trang phục như thế nào trong lúc đuổi theo anh V và B, chỉ nhận ra Q khi Q lên tiếng nói: “*B ơi, đứng lại đi*”. Do vậy, không có cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Lê Minh Q về vai trò là đồng phạm với bị cáo Q. HĐXX xét thấy là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Đối với ông Nguyễn Ngọc T (bố đẻ của bị cáo Nguyễn Minh Q) hoàn toàn không biết bị cáo Nguyễn Minh Q sử dụng xe mô tô của mình để đi gây án, mà Q tự ý lấy đi, tại đường bê tông vào quán NT bị cáo Quý có nói với Q: “*Anh lên xe em chở qua thôn 2 tìm nhà thằng V*” thì lúc này ông Thu đã can ngăn nhưng Quý và Q không nghe, sự việc xảy ra sau đó ông Thu hoàn toàn không biết nên cũng không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông Thu. HĐXX xét thấy là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh Q phạm tội “*Giết người*”.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh Q 16 (Mười sáu) năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (18/9/2018).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) mũ dạng lưỡi trai màu nâu.
- 01 (một) đôi dép màu đen dạng dây đan.
- 01 (một) cây gậy cao su đã khô màu nâu xám, chiều dài 104cm, đường kính một đầu 3,6cm, một đầu 4,4cm.
- 01 (một) cây gậy cao su đã khô màu nâu xám chiều dài 101,5cm, đường kính một đầu 5cm, một đầu 4,1cm.
- 01 (một) con dao lưỡi kim loại có cán gỗ dài 32cm, phần cán gỗ dài 12cm, phần lưỡi dao dài 20cm, bề rộng nhất của lưỡi dao 5,5cm là con dao thu giữ gần hiện trường không phải là vật chứng của vụ án.

(Tất cả theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/01/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh Q phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này gửi lên Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Đà Nẵng để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;.
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Cục THA dân sự tỉnh KT;
- Công an tỉnh KT;
- Trại tạm giam CA tỉnh KT;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tỷ

